**BÀI TẬP TRẮC NGHIỆM ĐỊA LÍ 7 BÀI 13:**

**MÔI TRƯỜNG ĐỚI ÔN HOÀ**

**Câu 1:** Đâu là biểu hiện của sự thay đổi thiên nhiên theo bắc nam ở đới ôn hòa?

**A.** Một năm có bốn mùa: xuân, hạ, thu, đông.

**B.** Bờ Tây lục địa có khí hậu ẩm ướt, càng vào sâu đất liền tính lục địa càng rõ rệt.

**C.** Ở vĩ độ cao có mùa đông rất lạnh và kéo dài, gần chí tuyến có mùa đông ấm áp.

**D.** Thảm thực vật thay đổi từ rừng lá rộng sang rừng hỗn giao và rừng lá kim.

**Câu 2:**  Đặc điểm khí hậu của môi trường Địa Trung Hải là:

**A.**  ẩm ướt quanh năm, mùa hạ mát mẻ, mùa đông không lạnh lắm.

**B.**  khô hạn quanh năm, lượng mưa rất thấp.

**C.**  mùa hạ nóng và khô, mùa đông ấm áp, mưa vào thu – đông.

**D.**  mùa đông rất lạnh và kéo dài, mùa hạ ngắn.

**Câu 3:**  Khí hậu đới ôn hòa mang tính chất trung gian, biểu hiện là

**A.**  Nhiệt độ trung bình năm trên 200C, lượng mưa trung bình từ 1000 – 1500mm.

**B.**  Nhiệt độ trung bình năm khoảng 100C, lượng mưa trung bình từ 600 - 800mm.

**C.**  Nhiệt độ trung bình năm khoảng -10C, lượng mưa trung bình khoảng 500mm.

**D.**  Nhiệt độ trung bình năm trên 250C, lượng mưa trung bình từ 1500 – 2500mm.

**Câu 4:**  Môi trường đới ôn hòa thay đổi từ vùng này sang vùng khác tùy thuộc vào

**A.** Vĩ độ **B.** Ảnh hưởng của dòng biển

**C.** Gió Tây ôn đới **D.** Tất cả đều đúng

**Câu 5:** Đặc điểm khí hậu của môi trường Địa Trung Hải là:

**A.** ẩm ướt quanh năm, mùa hạ mát mẻ, mùa đông không lạnh lắm.

**B.** khô hạn quanh năm, lượng mưa rất thấp.

**C.** mùa hạ nóng và khô, mùa đông ấm áp, mưa vào thu – đông.

**D.** mùa đông rất lạnh và kéo dài, mùa hạ ngắn.

**Câu 6:** Vị trí trung gian đã ảnh hưởng đến đặc điểm thời tiết ở đới ôn hòa như thế nào?

**A.** Thời tiết thay đổi thất thường.

**B.** Thời tiết quanh năm ôn hòa, mát mẻ.

**C.** Quanh năm chịu ảnh hưởng của các đợt khí lạnh.

**D.** Nhiệt độ không quá nóng, không quá lạnh.

**Câu 7:**  Khí hậu của đới ôn hòa so với đới nóng và đới lạnh là

**A.** Thất thường hơn **B.** Ổn  định hơn

**C.** Tính trung gian **D.** Mưa nhiều hơn.

**Câu 8:** Chiếm diện tích lớn nhất ở đới ôn hòa là:

**A.** Môi trường ôn đới hải dương. **B.** Môi trường ôn đới lục địa.

**C.** Môi trường hoang mạc. **D.** Môi trường địa trung hải.

**Câu 9:**  Môi trường đới ôn hòa trong khoảng

**A.** Giữa hai đường chí tuyến **B.** Từ chí tuyến đến vòng cực ở mỗi bán cầu

**C.** Từ vòng cực đến cực ở mỗi bán cầu **D.** Từ xích đạo đến hai chí tuyến mỗi bán cầu

**Câu 10:** Khí hậu đới ôn hòa mang tính chất trung gian, biểu hiện là:

**A.** Nhiệt độ trung bình năm trên 200C, lượng mưa trung bình từ 1000 – 1500mm.

**B.** Nhiệt độ trung bình năm khoảng 100C, lượng mưa trung bình từ 600 - 800mm.

**C.** Nhiệt độ trung bình năm khoảng -10C, lượng mưa trung bình khoảng 500mm.

**D.** Nhiệt độ trung bình năm trên 250C, lượng mưa trung bình từ 1500 – 2500mm.

**Câu 11:**  Ở các vĩ độ cao, thảm thực vật thay đổi

**A.** Từ Bắc xuống Nam **B.** Từ Đông sang Tây

**C.** Từ Nam lên Bắc **D.** Từ Tây sang Đông

**Câu 12:**  Vị trí trung gian đã ảnh hưởng đến đặc điểm thời tiết ở đới ôn hòa như thế nào?

**A.**  Thời tiết thay đổi thất thường.

**B.**  Thời tiết quanh năm ôn hòa, mát mẻ.

**C.**  Quanh năm chịu ảnh hưởng của các đợt khí lạnh.

**D.**  Nhiệt độ không quá nóng, không quá lạnh.

**Câu 13:**  Thảm thực vật đới ôn hoà thay đổi:

**A.** Từ Tây sang Đông

**B.** Từ rừng lá rộng đến rừng hỗn giao và rừng lá kim

**C.** Từ rừng hỗn giao đến rừng lá kim và rừng lá rộng

**D.** Tất cả đều đúng

**Câu 14:**  Môi trường nào sau đây không thuộc đới ôn hòa:

**A.**  Môi trường ôn đới hải dương. **B.**  Môi trường địa trung hải.

**C.**  Môi trường ôn đới lục địa. **D.**  Môi trường nhiệt đới gió mùa.

**Câu 15:**  Chiếm diện tích lớn nhất ở đới ôn hòa là:

**A.**  Môi trường ôn đới hải dương. **B.**  Môi trường ôn đới lục địa.

**C.**  Môi trường hoang mạc. **D.**  Môi trường địa trung hải.

**Câu 16:**  Sự biến động thời tiết ớ đới ôn hoà không phải do nguyên nhân nào sau đây:

**A.** Các đợt khí nóng ờ chí tuyến **B.** Các đợt khí lạnh ớ vùng cực

**C.** Gió Tây ôn đới và các dòng biển ven bờ **D.**  Gió mùa đông bắc lạnh

**Câu 17:**  Thảm thực vật đới ôn hòa từ tây sang đông là:

**A.**  rừng lá rộng, rừng lá kim, rừng hỗn giao.

**B.**  rừng lá kim, rừng hỗn giao, rừng cây bụi gai.

**C.**  rừng lá kim, rừng hỗn giao, rừng lá rộng.

**D.**  rừng lá rộng, rừng hỗn giao, rừng lá kim.

**Câu 18:** Trên lãnh thổ châu Á, xuất hiện môi trường hoang mạc với diện tích khá rộng lớn. Nguyên nhân chủ yếu là do:

**A.** có dòng biển lạnh chạy ven bờ. **B.** địa hình khuất gió.

**C.** lãnh thổ nằm sâu trong nội địa. **D.** đón gió tín phong khô nóng.

**Câu 19:** Môi trường nào sau đây không thuộc đới ôn hòa:

**A.** Môi trường ôn đới hải dương. **B.** Môi trường địa trung hải.

**C.** Môi trường ôn đới lục địa. **D.** Môi trường nhiệt đới gó mùa.

**Câu 20:**  Khí hậu ẩm ướt quanh năm, mùa hạ mát mẻ, mùa đông không lạnh lắm là đặc điểm của môi trường:

**A.**  ôn đới lục địa. **B.**  ôn đới hải dương. **C.**  địa trung hải. **D.**  cận nhiệt đới ẩm.

**Câu 21:** Thảm thực vật đới ôn hòa từ tây sang đông là

**A.** rừng lá rộng, rừng lá kim, rừng hỗn giao.

**B.** rừng lá kim, rừng hỗn giao, rừng cây bụi gai.

**C.** rừng lá kim, rừng hỗn giao, rừng lá rộng.

**D.** rừng lá rộng, rừng hỗn giao, rừng lá kim.

**Câu 22:** Khí hậu ẩm ướt quanh năm, mùa hạ mát mẻ, mùa đông không lạnh lắm là đặc điểm của môi trường:

**A.** ôn đới lục địa. **B.** ôn đới hải dương. **C.** địa trung hải. **D.** cận nhiệt đới ẩm.

**Câu 23:**   Trên lãnh thổ châu Á, xuất hiện môi trường hoang mạc với diện tích khá rộng lớn. Nguyên nhân chủ yếu là do:

**A.**  có dòng biển lạnh chạy ven bờ. **B.**  địa hình khuất gió.

**C.**  lãnh thổ nằm sâu trong nội địa. **D.**  đón gió tín phong khô nóng.

**Câu 24:** Nằm ở giữa chí tuyến Bắc (Nam) đến vòng cực Bắc (Nam) là vị trí phân bố của đới khí hậu nào?

**A.** Đới nóng **B.** Đới ôn hòa. **C.** Đới lạnh. **D.** Nhiệt đới.

**Câu 25:**  Đâu là biểu hiện của sự thay đổi thiên nhiên theo bắc nam ở đới ôn hòa?

**A.**  Một năm có bốn mùa: xuân, hạ, thu, đông.

**B.**  Bờ Tây lục địa có khí hậu ẩm ướt, càng vào sâu đất liền tính lục địa càng rõ rệt.

**C.**  Ở vĩ độ cao có mùa đông rất lạnh và kéo dài, gần chí tuyến có mùa đông ấm áp.

**D.**  Thảm thực vật thay đổi từ rừng lá rộng sang rừng hỗn giao và rừng lá kim.

**ĐÁP ÁN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | C | 6 | A | 11 | A | 16 | D | 21 | D |
| 2 | C | 7 | C | 12 | A | 17 | D | 22 | B |
| 3 | B | 8 | B | 13 | D | 18 | C | 23 | C |
| 4 | D | 9 | B | 14 | D | 19 | D | 24 | B |
| 5 | C | 10 | B | 15 | B | 20 | B | 25 | C |